

Số: /QĐ-UBND

Cát Hải, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt nhiệm vụ và dự toán

**Công trình: Sửa chữa, cải tạo nhà để xe, các công trình phụ trợ,
phòng làm việc Đảng ủy Đặc khu Cát Hải**

ỦY BAN NHÂN DÂN ĐẶC KHU CÁT HẢI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán, Luật Kế toán, Luật Kiểm toán độc lập, Luật Ngân sách nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý thuế, Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Dự trữ quốc gia, Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30/12/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước để mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng và các nhiệm vụ cần thiết khác;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2025/NQ-HĐND ngày 25/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hải Phòng quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng;

Căn cứ Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-UBND, ngày 17/9/2025 của Ủy ban nhân dân đặc khu Cát Hải về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư các công trình sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên ngân sách đặc khu năm 2026;

Xét đề nghị của Văn phòng Đảng ủy đặc khu Cát Hải tại Tờ trình số 05-TTr/VP ngày 04/12/2025 về việc đề nghị phê duyệt nhiệm vụ và dự toán công trình Sửa chữa, cải tạo nhà để xe, các công trình phụ trợ, phòng làm việc Đảng ủy Đặc khu Cát Hải và Báo cáo của Phòng Kinh tế số 210/BC-KT ngày 10/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán Công trình: Sửa chữa, cải tạo nhà để xe, các công trình phụ trợ, phòng làm việc Đảng ủy Đặc khu Cát Hải với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Sửa chữa, cải tạo nhà để xe, các công trình phụ trợ, phòng làm việc Đảng ủy Đặc khu Cát Hải.
2. Địa điểm xây dựng: Đặc khu Cát Hải, thành phố Hải Phòng.
3. Tên cơ quan thực hiện nhiệm vụ: Văn phòng Đảng ủy đặc khu Cát Hải.
4. Sự cần thiết phải thực hiện:

Đảng ủy Đặc khu Cát Hải là cơ quan lãnh đạo của Đảng bộ Đặc khu Cát Hải, được thành lập vào năm 2025 với nhiệm kỳ đầu tiên là 2025-2030; trong quá trình hoạt động Đảng ủy đặc khu Cát Hải luôn nhận được sự quan tâm của thành phố. Bên cạnh những chủ trương, đường lối đề ra nhằm phát triển kinh tế xã hội tại địa phương thì cơ sở vật chất, nơi làm việc của cán bộ, công chức cũng là điều được quan tâm, chú trọng nhằm đáp ứng tốt nhất để cán bộ, công chức yên tâm làm việc và thực hiện các nhiệm vụ. Do đó việc sửa chữa, cải tạo nhà để xe, các công trình phụ trợ, phòng làm việc Đảng ủy Đặc khu Cát Hải là rất cần thiết.

5. Mục tiêu đầu tư: Sửa chữa, cải tạo nhà để xe, các công trình phụ trợ, phòng làm việc Đảng ủy Đặc khu Cát Hải nhằm đảm bảo cơ sở vật chất khang trang và môi trường làm việc tốt hơn cho lãnh đạo, cán bộ công chức của Đảng ủy, góp phần nâng cao chất lượng cho hoạt động công vụ, phục vụ nhân dân trên địa bàn.

6. Nội dung và quy mô đầu tư:

6.1. Nội dung đầu tư: Sửa chữa nhà làm việc Đảng ủy 03 tầng; sửa chữa tường rào; sửa chữa nhà kho thể thao; sửa chữa nhà để máy nổ; sửa chữa sân; sửa chữa phòng bếp; sửa chữa nhà thể thao; xây dựng 02 nhà để xe.

6.2. Giải pháp thiết kế:

a. Sửa chữa nhà làm việc Đảng ủy 03 tầng (hình dáng nhà chữ L, kích thước tổng thể 27,52x19,72m; tầng 1 cao 3,9m, tầng 2+3 cao 3,6m, tầng mái cao 1,695m):

+ Tầng 1:

- Cạo vệ sinh, sơn bả lại tường, trần trong phòng trường ban tổ chức đảng ủy trực 6'-8xA-B.

- Cạo vệ sinh, sơn bả lại toàn bộ tường, cột, dầm, trần khu hành lang và mặt trước nhà; tường lan can hành lang.

- Tháo dỡ thay lại 02 khóa cửa phòng vệ sinh trực 7,8.

- Bảo dưỡng 03 điều hòa các phòng: làm việc 1,2 và phòng trưởng ban tổ chức đảng ủy.

- Tháo dỡ thay lại 01 bình nóng lạnh nhà vệ sinh.

- Lắp đặt thiết bị camera (số lượng 02 bộ).

+ Tầng 2:

- Cạo vệ sinh, sơn bả lại toàn bộ tường, cột, dầm, trần khu hành lang và mặt trước nhà; tường lan can hành lang.

- Tháo dỡ thay lại 02 khóa cửa phòng vệ sinh trực 7,8.

- Tháo dỡ, di chuyển 01 điều hòa phòng làm việc số 4; bảo dưỡng 03 điều hòa các phòng làm việc số 3,4,5.

- Tháo dỡ thay lại 01 si phông chậu rửa phòng wc nữ trực 7-8.

- Tháo dỡ thay lại 02 ô kính cửa đi D1*.

+ Tầng 3:

- Cạo vệ sinh, sơn bả lại toàn bộ tường, cột, dầm, trần khu hành lang và mặt trước nhà; tường lan can hành lang.

- Tháo dỡ thay lại 02 khóa cửa phòng vệ sinh trực 7,8.

- Bảo dưỡng 03 điều hòa các phòng: làm việc 6,7,8.

- Tháo dỡ thay lại 02 ô kính cửa đi D1*.

+ Tầng mái:

- Cạo vệ sinh, sơn bả lại mặt ngoài sê nô mái mặt trước trực 6, D.

- Tháo dỡ mái tôn phục vụ thi công, lắp dựng hoàn trả sau khi thi công xong ($S=10m^2$).

- Phá dỡ bể nước trên mái hiện trạng, láng lại nền tại vị trí phá dỡ vữa xi măng mác 75.

- Làm lại đường ống cấp nước bên ngoài vào công trình; đường ống cấp lên tốp mái và cấp chờ các phòng WC.

+ Sửa chữa cấp nước: Bổ sung đường cấp nước PPR D25 chiều dài $L=23m$ đầu nối với đường cấp nước hiện trạng; cụ thể phương án như sau: Đào đất sâu 50cm, đặt đường ống cấp nước PPR D25 dài 23m sau đó đắp cát đen tôn nền, trên mặt láng hoàn trả vữa xi măng mác 75. Chạy hệ thống cấp nước trên mái. Lắp đặt tốp nước inox 2m³ trên mái.

b. Sửa chữa tường rào: Tuyến tường rào sửa chữa gồm các đoạn sau: Đoạn A-B ($L=29,8m$), đoạn C-D ($L=15,7m$), tường bao thoáng đoạn E-F ($L=50m$), tường bao đoạn G-A ($L=19,8m$).

* Sửa chữa tường bao đoạn E-F ($L=50m$):

- Đục tẩy toàn bộ lớp vữa trát tường bao đoạn E-E' sau đó trát lại vữa xi măng mác 75 và sơn lại toàn bộ.

- Cao tẩy lớp sơn hoa sắt tường bao đoạn E-E' hiện trạng sau đó sơn lại 1 nước chống gỉ 2 nước màu.

- Xây lại toàn bộ tường bao đoạn E'-F.

- Xây lại 02 trụ gạch tường bao đoạn E-E'.

* Sửa chữa tường bao thoáng đoạn A-B (L=29,8m) và đoạn C-D (L=15,7m): Tháo dỡ toàn bộ hàng rào, thay thế một số đoạn hàng rào và trụ bị nghiêng đổ ; nắn sửa, vệ sinh và sơn lại hoa sắt hàng rào, thay thế bản mã trụ hàng rào.

* Sửa chữa tường bao đoạn G-A (L=19,8m): Phá dỡ và xây lại tường bao đoạn G-A. Phương án như sau: đổ cột BTCT KT 220x220 cao 2,4m, khoan cấy thép từ mặt giằng kê đá hiện trạng. Từ mặt giằng kê đá hiện trạng tiến hành đổ dầm bê tông cốt thép KT 220x400 (mm), trên mặt giằng xây tường 110 cao 1,9m, trên đầu tường đổ giằng quay BTCT. Xây trát hoàn thiện.

c. Sửa chữa nhà kho thể thao kích thước là 17,42x5,72 (m), cao 3,7m.

- Đục tạo nhám nền nhà kho, đổ bê tông nền đá 2x4 mác 200 dày trung bình 150mm, đánh dốc, vét rãnh thu nước.

- Đục tẩy lớp vữa trát tường xung quanh trong nhà hiện trạng, trát lại vữa xi măng mác 75 và sơn lại toàn bộ.

- Đục tẩy lớp vữa trát tường mặt ngoài trục A(1-5) hiện trạng, trát lại vữa xi măng mác 75 và sơn lại toàn bộ.

- Tháo dỡ và thay lại hoa sắt cửa sổ, sử dụng sắt đặc 12x12, sơn 1 lớp chống rỉ, 2 lớp sơn màu

- Lắp bổ sung 2 ống thoát nước D76 chôn ngầm trước khi đổ bê tông nền để thoát ra rãnh thoát nước chung phía sau.

d. Sửa chữa nhà để máy nổ kích thước 5,02x4,02 (m), tường 220 cao 3,65m, mái dốc 1 bên, lợp tôn mạ màu đã hư hỏng, xuống cấp.

- Phá dỡ nhà để máy nổ hiện trạng để xây lại nhà mới bằng khung BTCT toàn khối kích thước 5,02x4,02 (m), cao 3,3m, chiều cao chân móng 30cm.

- Phần kết cấu: Thiết kế móng đơn bê tông cốt thép gồm 4 móng, mỗi móng KT 1,2x1,2 (m), đào sâu 1,4m so với cos nền; bê tông lót dùng bê tông mác M100 đá 4x6, bê tông móng dùng bê tông mác M250, đá 1x2; vữa xi măng xây trát M75; gạch không nung mác M75. Cột bê tông cốt thép KT 220x220 cao 3,3m; dầm, sàn BTCT toàn khối M250, chiều dày sàn 12cm, đá 1x2.

- Phần kiến trúc: Tường xây gạch không nung dày 220mm, trát tường cột, dầm, trần vữa XM M75, sơn màu hoàn thiện; cửa đi sắt xếp sơn chống gỉ hoàn thiện 2 nước màu, lam chớp BT, cát đen tôn nền dầm chặt, phía trên lớp BT nền M200 đá 2x4, dày 20cm, mặt trên đánh bóng xoa nhẵn mặt nền bê tông. Mái chống thấm bằng sơn chống thấm, lợp mái vữa XM cát đánh dốc về phía phễu thu sán. Hoàn thiện lắp đặt hệ thống thiết bị điện nước hoàn chỉnh.

e. Sân:

- Chặt bỏ 01 cây đường kính D500, đào gốc cây D700 vị trí tường dốc;

- Phá dỡ tường dốc lên, xây lại đoạn tường dốc chiều dài $L = 4,76\text{m}$ bằng gạch không nung vữa XM M75, tường ốp đá xẻ.

- Sân diện tích 706m^2 và đường dốc lên diện tích 111m^2 : Đục tẩy lớp gạch lát sân và lớp tôn nền sân hiện trạng bị sụt lún dày khoảng 15cm , thi công cấp phối đá dăm dày 50mm , ni lông chống mất nước, đổ bê tông nền sân đá 2×4 M200 dày 100mm , lát gạch bề tông giả đá $300 \times 300 \times 50\text{mm}$.

f. Sửa chữa phòng bếp:

- Đục tẩy lớp gạch lát nền trong phòng bếp hiện trạng, lát lại nền gạch men liên doanh kt: $600 \times 600\text{mm}$.

- Đục tẩy lớp gạch ốp tường, vữa trát tường hiện trạng, ốp lại gạch men liên doanh kt: $300 \times 600\text{mm}$ cao đến đáy trần.

- Dóc lớp vữa trát, sơn lại toàn bộ trần.

- Đục tẩy lớp gạch ốp mặt bàn bếp hiện trạng sau đó ốp lại gạch men liên doanh kt: $300 \times 600\text{mm}$.

- Tháo dỡ chậu inox hiện trạng sau đó thay lại chậu rửa inox.

- Chạy lại đường điện và thay lại thiết bị điện.

g. Sửa chữa nhà thể thao kích thước tổng thể $17,2 \times 25,785$ (m) chiều cao $9,82\text{m}$

- Tháo dỡ vỉ kèo đầu hồi trục Ax1-5 hiện trạng bị gãy 50% , bổ sung vỉ kèo đầu hồi trục Ax1-5.

- Bổ sung khung giằng tường trục A và F bằng thép KT $40 \times 40 \times 2\text{mm}$, lớp tôn thung tường, bổ sung ke chống bão mái.

- Lợp tôn lấy sáng trục 1x E-F; lắp đặt máng thu nước bằng inox 304, ống thoát nước mưa D90, cầu chắn rác.

- Bổ sung cửa chớp lam thép tại 2 đầu hồi trục A và F.

- Lắp đặt quạt treo tường, đèn pha và các thiết bị điện.

- Bổ sung cửa cuốn tự động.

- Sửa chữa sơn lại nền sân.

h. Xây dựng 02 nhà để xe

* Nhà xe 01:

- Diện tích xây dựng là $44,5(\text{m}^2)$. Kích thước khu nhà $10 \times 4,45(\text{m})$. Chiều cao 3m (tính từ mặt nền đến điểm cao nhất của mái). Xà gồ, kèo thép đỡ mái. Lợp tôn mạ màu, gia cường thêm ke chống bão; mái dốc về 1 phía ;

- Kết cấu: nhà khung thép, hệ thống cột thép mạ kẽm, vỉ kèo, xà gồ bằng thép hình; sơn kết cấu bằng sơn chống gỉ 1 lớp và sơn màu 2 lớp.

- Móng đơn BTCT KT $0,8 \times 0,8$ (m): Bê tông móng đá 1×2 mác 250. Bê tông nền đá 2×4 , M150, nền lát gạch giả đá. Bản mã KT $250 \times 250 \times 10$, bu lông neo chân móng M16.

* Nhà xe 02.

- Diện tích xây dựng là $24,25(\text{m}^2)$. Kích thước khu nhà $4,95 \times 4,9(\text{m})$.

Chiều cao 3m (tính từ mặt nền đến điểm cao nhất của mái). Xà gồ, kèo thép đỡ mái. Lợp tôn mạ màu, gia cường thêm ke chống bão; mái dốc về 1 phía ;

- Kết cấu: nhà khung thép, hệ thống cột thép mạ kẽm, vì kèo, xà gồ bằng thép hình; sơn kết cấu bằng sơn chống gỉ 1 lớp và sơn màu 2 lớp.

- Móng đơn BTCT KT 0,8x0,8 (m): Bê tông móng đá 1x2 mác 250. Bê tông nền đá 2x4, M150, nền lát gạch giả đá. Bản mã KT 250x250x10, bu lông neo chân móng M16.

7. Dự toán kinh phí:

Tổng dự toán sơ bộ: **2.885.798.000** đồng (*Bằng chữ: Hai tỷ, tám trăm tám mươi lăm triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn đồng*).

Cơ cấu tổng dự toán tổng hợp theo bảng sau:

- Chi phí xây dựng	2.471.234.000đ
- Chi phí quản lý dự án	114.964.000đ
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	282.646.000đ
- Chi phí khác	16.954.000đ

8. Nguồn vốn thực hiện: Ngân sách đặc khu (kinh phí chi thường xuyên).

9. Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Văn phòng Đảng ủy đặc khu Cát Hải có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục đầu tư theo quy định hiện hành.

- Phòng Kinh tế hướng dẫn Văn phòng Đảng ủy đặc khu Cát Hải các thủ tục đầu tư, đồng thời tham mưu phân bổ nguồn kinh phí để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân đặc khu, Trưởng phòng Kinh tế, Chánh Văn phòng Đảng ủy đặc khu Cát Hải, Trưởng phòng Giao dịch số 2 - Kho bạc nhà nước khu vực III và thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND đặc khu;
- CT và các PCT UBND đặc khu;
- Như Điều 3;
- Công TTĐT đặc khu (để công khai);
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phan Viết Điện